TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2022/HS-PT
Ngày 19 tháng 01 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Hồng.

Các thẩm phán: Ông Lê Hoàng Tấn.

Ông Tô Chánh Trung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Hiển - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Tấn Thông - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 516/2021/TLPT-HS ngày 20 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Tô Bình T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2021/HS-ST ngày 05/7/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

Bị cáo có kháng cáo: Tô Bình T, sinh năm 1986 tại tỉnh Long An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Trung Trực, xã Thái Bình T, huyện V, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Văn Hiếu, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Lệ, sinh năm 1968; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra còn có các bị cáo Trần Quốc K, Thái Đắt T1 không kháng cáo, không bị kháng nghị và không liên quan đến kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 19 giờ ngày 31/01/2021 Tổ tuần tra lưu động bộ đội biên phòng Long K phối hợp với Công an, quân sự xã Thái BìnhT, huyện V. Tỉnh Long An tuần tra trên đường liên ấp Trung T thì phát hiện và bắt giữ được Tô Bình T và hai đối tượng tên Fang, Chen quốc tịch Trung Quốc.

Quá trình điều tra đã xác định 04 đối tượng người có quốc tịch Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam từ biên giới giáp tỉnh Lạng Sơn. Sau đó 04 đối tượng được đưa đến huyện V, tỉnh Long An để tìm cách xuất cảnh sang Campuchia tìm việc làm. Ngày 31/01/2021 Trần Quốc K nhận được điện thoại của đối tượng

(không rõ lai lịch) nói giọng miền bắc hỏi thuê K chở người sang Campuchia với giá 2.000.000đồng/người. K biết Thái Đắt T1 đang không có việc làm nên K điện thoại cho T1 kêu T1 chở người đến biên giới Campuchia thì được trả tiền công. T1 đồng ý nên K nhắn tin số điện thoại của đối tượng (không rõ lai lịch) nói giọng miền bắc cho T1 để T1 liên lạc, còn tiền công thì K chưa nói giá với T1. Sau khi nhận lời K, T1 điện thoại rủ Tô Bình T cùng thực hiện đón người Trung Quốc và chở đến biên giới Campuchia để nhận tiền công.

Đến 18 giờ 45 phút ngày 31/01/2021 T1 sử dụng xe mô tô biển số 63S-824.21 và T sử dụng xe Dream biển số 62D1-138-09 chạy đến cách cầu Thái Bình T thuộc tỉnh lộ 831 để đón 04 người Trung Quốc. Sau đó T1 chở hai người và T chở hai người. Khi T điều khiển xe đến trước cửa nhà anh Nguyễn Văn L thuộc ấp Trung T, xã Thái Bình T, huyện V thì bị Tổ tuần tra lưu động bộ đội biên phòng Long K phối hợp với Công an, quân sự xã Thái Bình T, huyện V tuần tra phát hiện và bắt giữ T cùng hai đối tượng tên Fang, Chen quốc tịch Trung Quốc. Riêng T1 chở hai đối tượng người Trung Quốc bỏ chạy ra hướng biên giới.

Đến 19 giờ ngày 01/02/2021 Thái Đắt T1 đến đồn biên phòng đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Ngày 06/4/2021 Trần Quốc K đến đồn biên phòng khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản Cáo trạng số 25/CT-VKSLA-P2 ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An đã truy tố các bị cáo Trần Quốc K, Thái Đắt T1, Tô Bình T về tội "Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép" theo quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật hình sự năm 2015. Riêng các đối tượng tên Fang, Chen Quốc tịch Trung Quốc do nhập cảnh trái phép nên bị xử phạt hành chính và trục xuất khỏi Việt Nam.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2021/HS-ST ngày 05/7/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Tô Bình T phạm tội "Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép".

Áp dụng khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tô Bình T 01 (một) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo Trần Quốc K, Thái Đắt T1; về xử lý vật chứng; án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm; về nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 14/7/2021 bị cáo Tô Bình T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo vì hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, bản thân bị cáo là con duy nhất trong gia đình, bị cáo đang trực tiếp nuôi cha ruột bị bệnh tim, mẹ bị cao huyết áp không thể lao động.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

- Bị cáo Tô Bình T khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo theo bản án sơ thẩm xét xử là đúng người đúng tội, không oan.

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo vì hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, gia định thuộc hộ cận nghèo, bản thân bị cáo là con duy nhất trong gia đình, bị cáo là người trực tiếp nuôi cha bị cáo bị bệnh tim, mẹ bị cao huyết áp không thể lao động.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Đơn kháng cáo của bị cáo Tô Bình T làm trong thời hạn luật định, đủ điều kiện giải quyết theo trình tự phúc thẩm. Xét Bản án sơ thẩm tuyên xử đối bị cáo bị cáo Tô Bình T phạm tội "Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép" là đúng người, đúng tội.

Mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo Tô Bình T là tương xứng. Do đó đề nghị bác đơn kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Tô Bình T làm trong thời hạn luật định, đủ điều kiện để xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Tô Bình T phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong vụ án, biên bản bắt người, biên bản thu giữ vật chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để xác định: Để có tiền tiêu xài, Tô Bình T nhận lời của Thái Đắt T1 giúp Trần Quốc K dùng xe mô tô của T chở hai người có quốc tịch Trung Quốc từ huyện V, tỉnh Long An đến biên giới Việt Nam - Campuchia để xuất cảnh sang Campuchia. Đến khoảng 19 giờ ngày 31/01/2021 T điều khiển xe chở hai người tên Fang, Chen quốc tịch Trung Quốc đến trước cửa nhà anh Nguyễn Văn L thuộc ấp Trung T, xã Thái Bình T, huyện V thì bị Tổ tuần tra lưu động bộ đội biên phòng Long Khốt phối hợp với Công an, quân sự xã Thái Bình T, huyện V tuần tra phát hiện và bắt giữ T. Do đó Bản án sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Tô Bình T phạm tội *"Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép"* quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất nhập cảnh và cư trú của cơ quan có thẩm quyền Việt Nam, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nhất là khu vực tại biên giới. Do đó cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo việc giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét nhân thân bị cáo xuất thân từ thành phần lao động nghèo, chưa có tiền án, tiền sự sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo tỏ ra ăn năn hối cải, gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo là lao động chính phải chăm sóc nuôi dưỡng cha mẹ bị cáo đang bị bệnh. Tòa án sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm tù là có cân nhắc, xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại

khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin được hưởng án treo và bị cáo có giấy của chính quyền địa phương xác nhận gia đình bị cáo khó khăn, thuộc hộ cận nghèo. Nhưng xét thấy tình tiết giảm nhẹ này đã được Tòa án sơ thẩm xem xét cho bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với nhận định trên.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Tô Bình T kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Trần Quốc K, Thái Đắt T1; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tô Bình T; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2021/HS-ST ngày 05/7/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An về hình phạt đối với bị cáo Tô Bình T.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố: Bị cáo Tô Bình T phạm tội "Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép".

- Xử phạt bị cáo Tô Bình T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo thi hành án.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Tô Bình T phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Trần Quốc K, Thái Đắt T1; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)